

ĐỀ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2018

TRƯỜNG THPT THPT LIÊN SƠN

Thời gian: 120 phút

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.

Câu 2: Văn bản trên nói về tiếng chửi của Chí Phèo, một thằng say rượu.

Câu 3:

- Cách sắp xếp tiếng chửi của nhân vật Chí Phèo: Bắt đầu *hắn chửi trời...rồi hắn chửi đời... chửi tất cả làng Vũ Đại chửi đũa chết mẹ nào để ra thân hắn, để ra cái thằng Chí Phèo ...* được sử dụng biện pháp tu từ: điệp từ, liệt kê (*hắn chửi trời hắn chửi đời chửi ngay ... chửi đũa ...*)

- Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó:

+ Nhấn mạnh đối tượng của tiếng chửi được sắp xếp từ xa đến gần, từ cao đến thấp, có thứ tự, có lớp lang.

+ Nhấn mạnh bị kịch bị từ chối quyền làm người của Chí Phèo.

+ Tác giả gián tiếp tố cáo chính xã hội thực dân nửa phong kiến đã đẻ ra Chí Phèo.

Câu 4:

Giải thích để trả lời giúp Chí Phèo câu hỏi: Ai đẻ ra Chí Phèo?

- Người mẹ khôn khổ bất hạnh nào đó đẻ ra một hài nhi bị bỏ rơi trong lò gạch cũ;

- Những người dân làng Vũ Đại nhân hậu đã cưu mang, nuôi lớn và tạo ra một anh Chí nghèo khổ nhưng lương thiện.

- Nhà văn đã cho thấy, chính xã hội thực dân nửa phong kiến trước 1945 là những kẻ đã đẻ ra Chí Phèo khi hủy hoại phần thiện lương, tước đoạt vĩnh viễn quyền làm người của Chí.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

- Nghĩa tình: Là tình cảm thủy chung hợp với lẽ phải, với đạo lí làm người.

- Phân tích:

+ Lối sống nghĩa tình là lối sống thủy chung, gắn bó keo sơn giữa con người với con người.

+ Sống có nghĩa có tình là một đạo lí truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, một tiêu chuẩn để đánh giá phẩm chất đạo đức của con người.

+ Lối sống nghĩa tình thể hiện ở thái độ sống trước sau như một, yêu thương, cảm thông, sẵn sàng chia ngọt sẻ bùi, sẵn sàng giúp đỡ nhau khi khó khăn hoạn nạn, luôn biết ơn, trân trọng sự giúp đỡ của người khác...

+ Người sống không tình nghĩa, phản bội bè bạn, người thân, tổ quốc..., không biết yêu thương, trân trọng những người giúp đỡ mình, cho mình cuộc sống tốt đẹp... sẽ bị cười chê, lên án.

- Bài học nhận thức và hành động.

Câu 2:

a. Mở bài

- Giới thiệu về tác giả, tác phẩm vị trí đoạn trích và xác định vấn đề nghị luận.

b. Thân bài

* Khái quát chung:

- Đoạn trích nằm ở phần giữa bài thơ.

- Ở đoạn thơ này hai hình tượng sóng và em luôn tồn tại đan cài, khắc họa rõ nét nỗi nhớ, sự thủy chung tha thiết của người con gái đang yêu. Mỗi trạng thái tâm hồn của người phụ nữ đều có thể tìm thấy sự tương đồng với một đặc điểm của sóng.

* Cảm nhận về nội dung:

- 6 câu đầu: Sóng - em đồng hành cùng nỗi nhớ

+ Sóng nhớ bờ bao trùm không gian, thời gian: *lòng sâu - mặt nước, ngày - đêm*, với trạng thái *nhớ không ngu được*.

+ Mượn hình tượng sóng để nói lên nỗi nhớ vẫn chưa đủ, chưa thỏa, nhà thơ trực tiếp bộc lộ nỗi nhớ của người phụ nữ đang yêu rất táo bạo và mãnh liệt. Có ba cõi thức, ngủ, mơ em đều hướng về anh và nhớ anh da diết: *Lòng em nhớ đến anh/ Cả trong mơ còn thức*.

- Bốn câu tiếp theo: Nghị lực và lòng chung thủy

+ *Xuôi phương bắc - ngược phương nam* là cách nói đặc biệt gợi xa xôi, cách trở, éo le, ngang trái.

+ Điệp từ *Dẫu* đặt ở đầu câu thể hiện nghị lực, quyết tâm vượt qua những khó khăn và thử thách trong tình yêu.

+ *Hướng về anh một phương*: Khẳng định lòng chung thủy, thế gian có 4 phương đông, tây, nam, bắc nhưng trong lòng em chỉ có một phương để hướng về đó là phương trời có anh - *Nơi có anh* rất ấm áp, yên bình và nghĩ đến anh luôn khiến em hạnh phúc.

* Cảm nhận về nghệ thuật:

- Thể thơ 5 chữ được dùng một cách sáng tạo, thể hiện nhịp sóng biển và nhịp sóng lòng của thi sĩ.

- Sử dụng linh hoạt, sáng tạo hình tượng *sóng* để thể hiện mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình.

- Các biện pháp điệp từ, điệp cú pháp, nhân hóa, so sánh... góp phần tạo nên nhịp điệu nồng nàn, say đắm, thích hợp cho việc diễn tả nỗi nhớ mãnh liệt và lòng chung thủy của người phụ nữ trong tình yêu.

* Đánh giá khái quát

- Từ những nhận thức, cảm xúc, niềm khát khao của sóng, Xuân Quỳnh trực tiếp giải bày nỗi nhớ, tình yêu, lòng chung thủy của người phụ nữ Việt Nam.

- Thông qua đoạn thơ, tác giả thể hiện vẻ đẹp truyền thống và hiện đại của người phụ nữ Việt Nam trong tình yêu: rất táo bạo, mạnh mẽ và cũng rất nhân hậu, thủy chung.

--- Hết ---

Nguồn :  Hocmai (sưu tầm)